

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày: 06-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Tấn Đạt;

Bà Huỳnh Thị Sâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Trí - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bảo Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với:

Bị cáo **Trương Văn N**, sinh năm 1976 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: thôn M, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 03/12; Con ông Trương Văn K (đã chết) và bà Trương Thị X; có vợ Nguyễn Thị Thanh T (đã ly hôn) và có 02 người con. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N (có mặt).

Bị hại: Ông Trần C, sinh năm: 1959. Nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

Người làm chứng: Ông Phạm B, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nghĩ rằng trước đó ông Trần C đã gọi người đánh mình nên sáng sớm ngày 06/9/2023, Trương Văn N lấy cây rựa dài khoảng 1,5m, cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại rồi điều khiển xe mô tô biển số 85FA-7520 đi từ nhà ở thôn M, xã N, huyện N đến rẫy của ông C ở thôn M, xã V, huyện N với mục đích tìm đánh trả thù ông C. Khoảng 05 giờ cùng ngày, N để xe mô tô tại đường tỉnh lộ 702 đối diện rẫy

của ông C và đứng chờ khoảng 05 phút thì thấy ông C điều khiển xe mô tô đến mở cổng. N cầm rựa đi tới hỏi ông C sao lại kêu người đánh mình, ông C trả lời: “bằng chứng đâu”. Nghe ông C trả lời vậy nên N liền cầm rựa bằng hai tay chém 01 nhát theo hướng ngang từ phải qua trái trúng người ông C, ông C bỏ chạy được khoảng 04-05 bước rồi té ngã xuống đường. N tiếp tục cầm rựa bằng hai tay đi tới chém theo hướng ngang từ phải qua trái liên tiếp 02 nhát trúng vào người ông C. Thấy có đánh nhau, ông Phạm B đang đi gần đó chạy đến thì N cầm rựa ra lấy xe máy bỏ đi còn ông C được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N.

Sau đó Trương Văn N đã bỏ trốn khỏi địa phương và đã bán xe mô tô biển số 85FA-7520 cho một người không rõ nhân thân, đến ngày 11/11/2023 N về nhà thì bị Cơ quan điều tra triệu tập làm việc. Tại cơ quan điều tra N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cây rựa N dùng để gây thương tích cho ông C, N không nhớ đã vứt bỏ ở đâu nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 235/KLTTCT-TTGDYK-PY, ngày 20/10/2023 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh N kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Trần C là 12%. Cơ chế hình thành vết thương: Do vật sắc gây nên. Thương tích cụ thể như sau:

- Vết thương ngang lòng bàn tay trái tương ứng với đốt bàn ngón II sẹo liền còn đóng vảy đen kích thước (1,7x0,2)cm (01%).
- Vết thương trùng vết mổ lòng bàn tay trái tương ứng đốt I ngón III sẹo liền còn đóng vảy đen kích thước (3,5x0,4)cm (02%).
- Vết xước chéo mặt trước đùi trái 1/3 dưới liền tốt kích thước (8,5x0,2)cm (01%).
- Vết mổ bàn tay trái nổi gân gấp sâu ngón III (01%).
- Trần dịch màng phổi trái lượng ít điều trị ổn định (03%).
- Gãy cũ cung bên trái xương sườn VIII (02%), IX (02%) đang có can chưa hoàn toàn.
- Gãy cũ xương đốt xa ngón IV bàn tay trái (01%).

Về bồi thường dân sự: Bị hại Trần C không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSNH ngày 19/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Trương Văn N về tội “cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 (điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải giữ nguyên quyết định truy tố theo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Văn N phạm tội “cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 (điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn N mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

+ Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

+ Bị hại ông Trần C không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin cảm ơn bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trương Văn N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận giám định pháp y về thương tích và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 05 giờ 05 phút ngày 06/9/2023 tại rẫy của ông C ở thôn M, xã V, huyện N, chỉ vì nghĩ rằng ông C gọi người đánh mình trước đó nên bị cáo N đã dùng rựa dài khoảng 1,5m, cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại chém nhiều nhát theo hướng từ phải qua trái trúng vào tay, chân trái và phần hông bên trái của ông C. Hậu quả ông C bị tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải truy tố bị cáo Trương Văn N về tội “*cố ý gây thương tích*” thuộc trường hợp “*dùng hung khí nguy hiểm*” và “*có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 (điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Bị cáo Trương Văn N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc dùng rựa chém vào người khác sẽ gây thương tích nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo N mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục riêng, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt.
- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần C không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Trương Văn N** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo **Trương Văn N 02 (hai) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22/11/2023.

- *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Trương Văn N phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/3/2024./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND xã Nh;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: án văn, hồ sơ;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Thị Thành